



Australian Embassy

Vietnam



Ho Chi Minh National Academy of Politics

Việt Nam vượt qua Bẫy thu nhập trung bình: Cơ hội, Thách thức và Giải pháp

Hà Nội, 21/3/2024



NỘI DUNG

1. Sự cần thiết
2. Khung phân tích
3. Bốn mươi năm Đổi Mới: Nhìn lại một chặng đường
4. Việt Nam hướng tới năm 2045: Cơ hội và thách thức
5. Việt Nam hướng tới năm 2045: Khung khổ chính sách

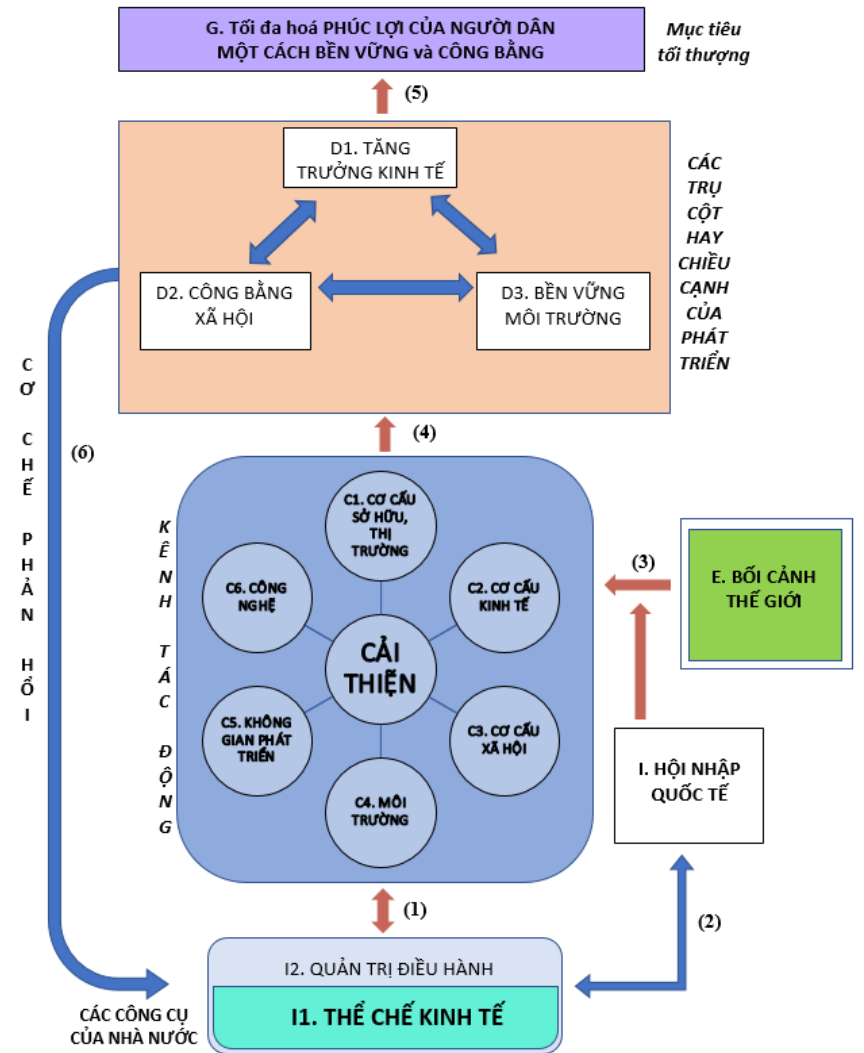
1. SỰ CẦN THIẾT

- Một mục tiêu được Đại hội XIII của Đảng đặt ra: **Là nước có thu nhập cao vào năm 2045**
- Đạt được mục tiêu này đòi hỏi Việt Nam **phải vượt qua bẫy thu nhập trung bình, song đây là một thách thức lớn**
 - Theo Ngân hàng Thế giới, từ năm 1960 đến năm 2022, **chỉ có 23 nền kinh tế trong tổng số 101 quốc gia** có thu nhập trung bình vào năm 1960 **đã thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình.**
 - Một trong những lý do quan trọng được các chuyên gia chỉ ra là **các quốc gia có thu nhập trung bình bị kẹt ở giữa một bên là các quốc gia nghèo có mức lương thấp và các quốc gia giàu có công nghệ**

2. KHUNG PHÂN TÍCH: Ba trụ cột của phát triển – Kinh tế Thịnh vượng, Xã hội Công bằng, Môi trường Bền vững

“Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, "cá lớn nuốt cá bé" vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hoà với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải đê khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường. Và chúng ta cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có”

Nguồn: Bài viết của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”



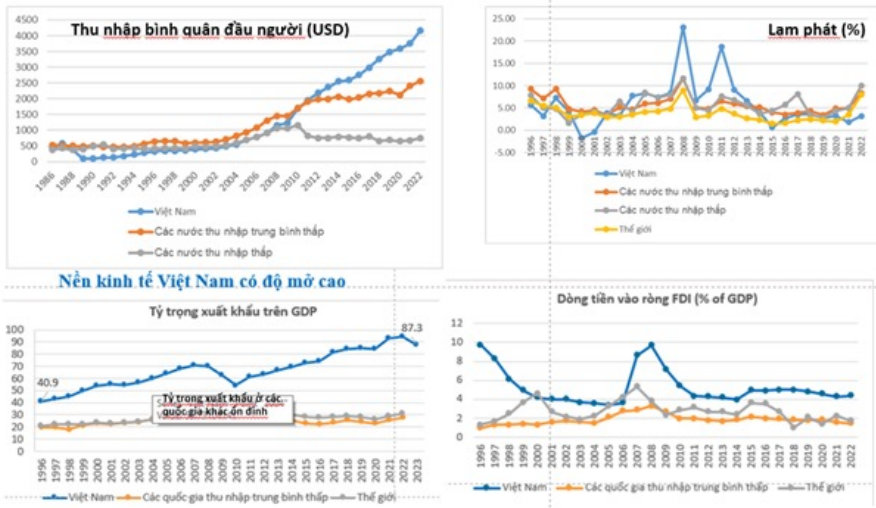
Nguồn: Do Nhóm nghiên cứu xây dựng

3. Bốn mươi năm Đổi Mới: Nhìn lại một chặng đường

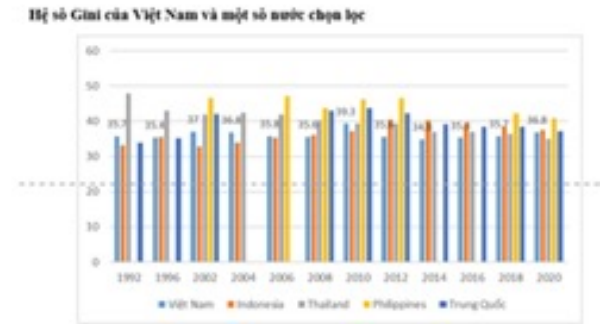
Tăng trưởng, xuất khẩu, thu hút FDI vượt trội so với các nước có cùng trình độ phát triển

Giảm nghèo ấn tượng, bất bình đẳng được kiềm chế ở mức tương đồng với các nước có cùng trình độ phát triển

Hội nhập, tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô (1986-2022)



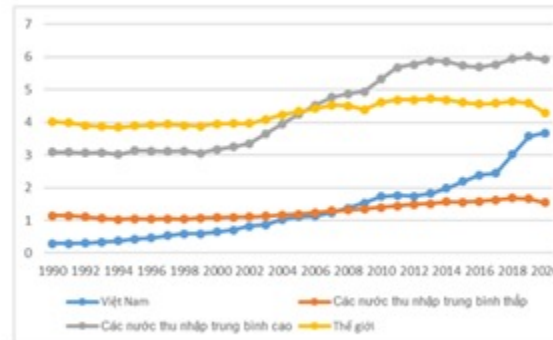
Nguồn: Các chỉ số thế giới của Ngân hàng Thế giới



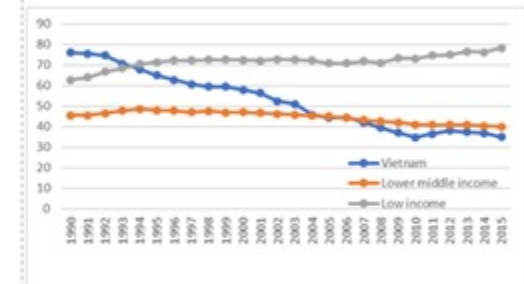
Nguồn: Các chỉ số phát triển thế giới của Ngân hàng Thế giới

Chất lượng môi trường suy giảm

Khí thải CO2 (m3 trên tinh trên đầu người theo ngang giá sức mua 2017), 1990-2020



Tỷ trọng năng lượng tái tạo trong tổng tiêu thụ năng lượng: Việt Nam và nhóm các nước so sánh (%)



Nguồn: Các chỉ số phát triển thế giới

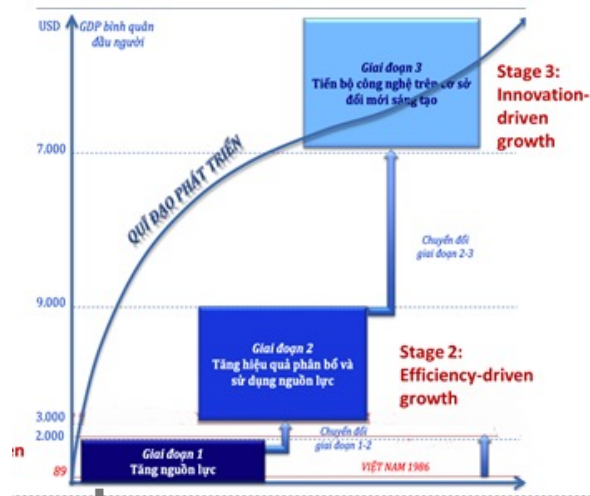
4. Việt Nam hướng tới năm 2045: Cơ hội và thách thức

Tăng trưởng nhanh: Cơ hội và thách thức

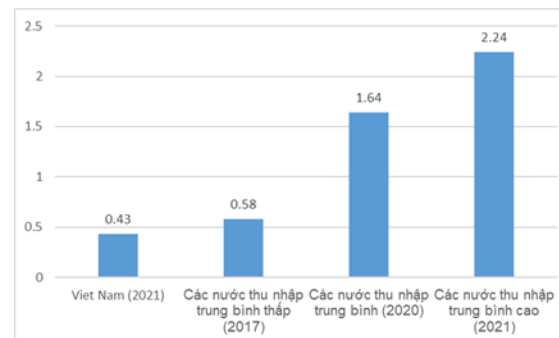
Thách thức 1: Cần tăng tốc khi bước lên những nấc thang phát triển cao hơn

Theo Ngân hàng Thế giới, để đạt được mục tiêu gia nhập nhóm các nước có thu nhập cao vào năm 2045, năng suất lao động của Việt Nam sẽ phải đạt 6,6% trong giai đoạn 2018-2045 trong khi chỉ đạt 4,85% trong giai đoạn 1991-2018. **Đây là nhiệm vụ khó khăn** do thông thường **khi quy mô nền kinh tế tăng lên thì tốc độ tăng năng suất lao động thường giảm sút theo nguyên tắc leo núi là càng lên cao thì tốc độ càng chậm lại.**

Thách thức 2: Cần kích hoạt các động lực gắn với công nghệ và đổi mới sáng tạo để tăng năng suất lao động



Chỉ số cho R&D ở Việt Nam và một số nhóm nước chọn lọc (% GDP)



Nguồn: Các chỉ số phát triển thế giới của Ngân hàng Thế giới

Cơ hội

• Thiên thời:

- Có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với các cường quốc kinh tế
- Là điểm đến hấp dẫn của các dòng vốn đầu tư nước ngoài

• Địa lợi:

- Lợi thế địa kinh tế
- Kết nối trong nước và quốc tế đang cải thiện nhanh chóng

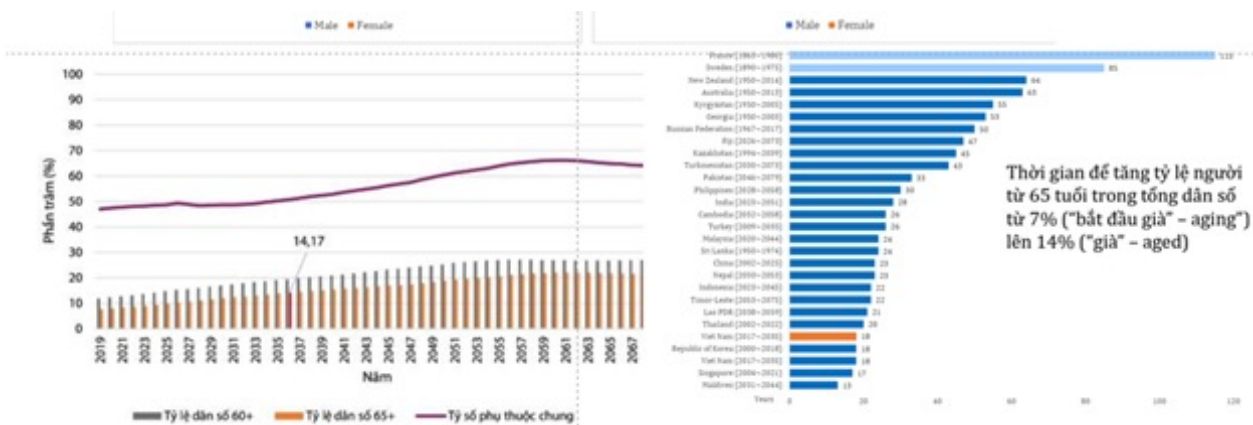
• Nhân hòa:

- Ổn định chính trị, xã hội
- Quyết tâm cao thực hiện ba đột phá chiến lược

Việt Nam hướng tới năm 2045: Cơ hội và thách thức (2)

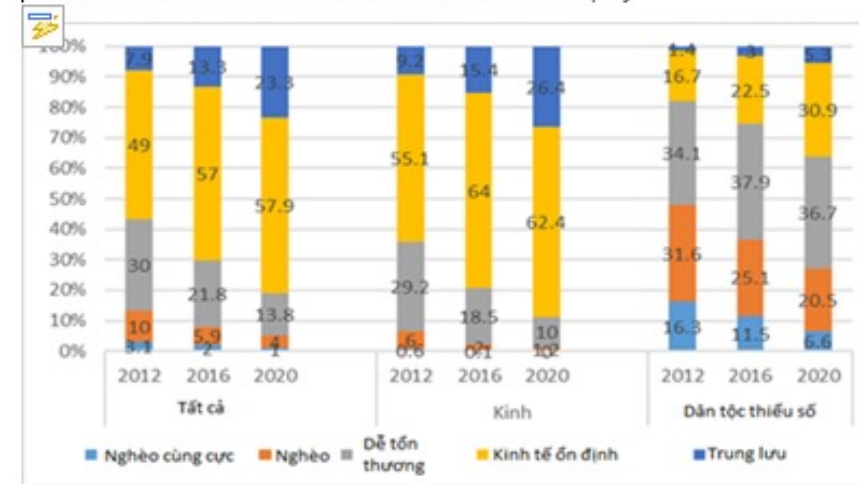
Tăng trưởng bao trùm: Cơ hội và thách thức

Thách thức 1: Già trước khi giàu

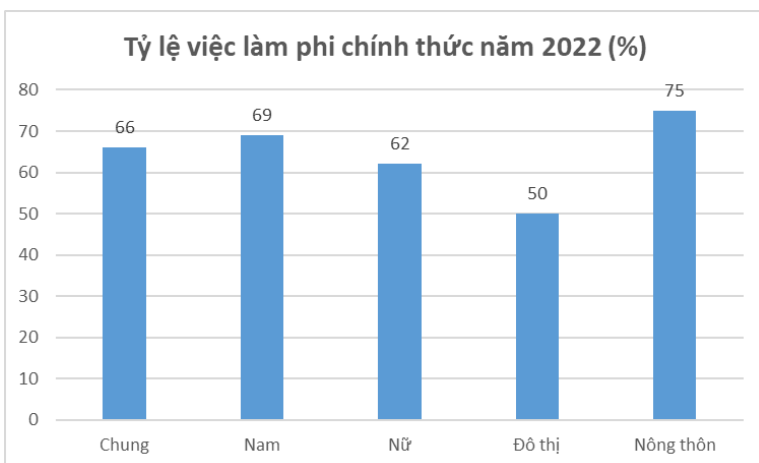


Cơ hội 1: Tầng lớp trung lưu tăng nhanh, vừa là kết quả vừa là động lực thúc đẩy tăng trưởng bao trùm

Phân bố dân số theo các nhóm kinh tế (%)



Thách thức 2: Đảm bảo an sinh xã hội cho những người không tham gia bảo hiểm xã hội



Cơ hội 2: Nhiều người dân có thể hưởng lợi từ kinh tế dựa vào tri thức nhờ nền tảng giáo dục tốt

Ngân hàng Thế giới công bố Chỉ số Vốn con người vào tháng 10/2018, Việt Nam xếp thứ 48 trên 157 quốc gia. Về giáo dục, Việt Nam xếp thứ 27 về kết quả học tập hài hòa, thậm chí cao hơn mức trung bình của khu vực.

Việt Nam hướng tới năm 2045: Cơ hội và thách thức (3)

Tăng trưởng bền vững: Cơ hội và thách thức

Thách thức 1: Nhu cầu tài chính để ứng phó với biến đổi khí hậu rất lớn

Nhu cầu tài chính và các nguồn tài trợ tiềm năng, 2022–2040 để chuyển dịch năng lượng ở Việt Nam



Ước tính nhu cầu tài chính gia tăng cho các biện pháp thích ứng, 2022–2050

	Average per year (% of GDP)	Accumulated value (\$ billion in NPV terms)
Incremental financing needs	4.5–5.4	342.3–410.7
Total financing needs	6.3–7.2	479.2–547.6
- Investment needs for resilient private assets	3.0	228.2
- New and retrofitting investments for resilient infrastructure	3.0–3.5	228.2–266.2
- Financial support to affected people and businesses	0.3–0.7	22.8–53.2
Existing financing	1.8	136.9

Cơ hội 1: Tăng trưởng xanh nhận được sự quan tâm lớn và là ưu tiên hàng đầu ở nhiều quốc gia trên thế giới

Cơ hội 2: Có những tiến bộ nhanh chóng trong một số lĩnh vực liên quan đến tăng trưởng xanh như năng lượng tái tạo, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số...

Thách thức 2: Thời kỳ lãi suất siêu rẻ đã kết thúc, chi phí vốn cao là rào cản lớn, đặc biệt đối với các nước đang phát triển

5. Việt Nam hướng tới năm 2045:

Khung khổ chính sách để thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững và bao trùm

Tăng trưởng nhanh

- Ổn định kinh tế vĩ mô
- Tiếp tục *hội nhập, ưu tiên thương mại và FDI chất lượng*
- *Tái cơ cấu kinh tế:*
 - Tăng tỷ trọng các ngành có hàm lượng công nghệ, tri thức
 - Tăng khả năng cạnh tranh của khu vực doanh nghiệp
- Phát triển *hệ sinh thái cho công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số*
 - Có cần **chính sách công nghiệp** không, nếu có thì thiết kế và thực thi như thế nào
 - Làm thế nào để tham gia và tận dụng được **làn sóng AI tạo sinh** đang tăng tốc ở trên thế giới

Tăng trưởng bền vững

- Ban hành và thực thi hiệu quả các tiêu chuẩn môi trường phù hợp với Việt Nam trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế
- Tính đúng, tính đủ các chi phí phát sinh do gây ra ô nhiễm cũng như các tác động tiêu cực khác đến môi trường.
- Thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tuần hoàn, khuyến khích việc phát triển năng lượng tái tạo, các dự án công nghệ xanh

Tăng trưởng bao trùm

- Thúc đẩy bình đẳng về cơ hội tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản bằng việc phổ cập giáo dục, hướng tới phổ cập ở cấp trung học phổ thông
- Đẩy nhanh quá trình cải cách hệ thống an sinh xã hội từ hệ thống hiện hành sang chế độ tọa thu tọa chi
- Làm chậm lại tiến tới đảo ngược quá trình già hóa dân số bằng các giải pháp phù hợp
- Hoàn thiện hệ thống thuế thu nhập một cách phù hợp để kiềm chế bất bình đẳng thu nhập; kiềm chế bất bình đẳng về tài sản với một lộ trình áp dụng thuế tài sản, thuế thừa kế... trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm của các quốc gia đi trước
- Thiết kế và thực thi hiệu quả các chương trình hỗ trợ một số nhóm đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm người khuyết tật cũng như một số nhóm yếu thế khác tham gia và hưởng lợi từ quá trình phát triển

THANK YOU!

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

